

Quý Đầu tư Cân bằng Linh hoạt Techcom

BÁO CÁO QUÝ II/2024



Quỹ Đầu tư Cân bằng Linh hoạt Techcom

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Thông tin chung	1 - 2
Báo cáo của Công ty Quản lý Quỹ	3 - 10

T
A
Q
O
T.P

Quỹ Đầu tư Cân bằng Linh hoạt Techcom

THÔNG TIN CHUNG

QUỸ

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Linh hoạt Techcom (“Quỹ”) được thành lập ngày 05 tháng 12 năm 2018 dưới hình thức quỹ mở. Quỹ được cấp Giấy chứng nhận Đăng ký lập Quỹ đại chúng số 33/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) cấp ngày 05 tháng 12 năm 2018. Ngày 05/10/2023, Quỹ được UBCKNN cấp giấy chứng nhận điều chỉnh thành lập Quỹ số 361/GCN-UBCK, đổi tên thành Quỹ Đầu tư Cân bằng Linh hoạt Techcom (thay đổi thành Quỹ mở Cân bằng thay vì Quỹ mở Trái phiếu như trước đây). Quỹ không bị giới hạn về thời gian hoạt động.

Quỹ có vốn điều lệ đã huy động được trong đợt phát hành chứng chỉ Quỹ lần đầu ra công chúng là 50.100.000.000 đồng Việt Nam, tương đương với 5.010.000.00 chứng chỉ Quỹ. Tại ngày 30 tháng 06 năm 2024, vốn góp bằng mệnh giá của Nhà Đầu tư vào Quỹ là 122.756.937.700 đồng Việt Nam, tương đương với 12.275.693,77 chứng chỉ quỹ.

Mục tiêu đầu tư của Quỹ là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc và thu nhập trên cơ sở đánh giá, lựa chọn các tài sản có chất lượng tốt, phân bổ danh mục hợp lý và tối thiểu hóa rủi ro cho Nhà Đầu Tư.

CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Quỹ Đầu tư Cân bằng Linh hoạt Techcom được quản lý bởi Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương (sau đây được gọi tắt là “Công ty Quản lý Quỹ”). Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương được thành lập tại Việt Nam theo Giấy phép Thành lập và Hoạt động số 57/GP-UBCK ngày 30 tháng 1 năm 2019 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp và Giấy phép điều chỉnh số 114/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp chấp thuận cho Công ty điều chỉnh vốn điều lệ lên 669.662.910.000 đồng ngày 18 tháng 11 năm 2022.

Công ty Quản lý Quỹ được sở hữu 88,9996% bởi Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Ngân hàng mẹ), một ngân hàng thương mại cổ phần được thành lập tại Việt Nam. Các hoạt động chính trong kỳ đến thời điểm hiện tại của Công ty Quản lý Quỹ là quản lý danh mục đầu tư và cung cấp các dịch vụ tư vấn đầu tư chứng khoán theo các quy định của pháp luật. Công ty có Trụ sở chính tại Tầng 28, Tòa C5, số 119 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty Quản lý Quỹ trong kỳ và vào ngày lập báo cáo tài chính quỹ là Ông Nguyễn Xuân Minh – chức danh Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Ông Phí Tuấn Thành – chức danh Tổng Giám đốc, được ủy quyền ký kết các giấy tờ và tài liệu liên quan đến hoạt động điều hành Công ty, trong đó có báo cáo công ty Quản lý Quỹ theo giấy ủy quyền số 020703/23/UQ-CTHĐQT-TCC ngày 7 tháng 3 năm 2023.

NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

Ngân hàng Giám sát của Quỹ là Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành. Chức năng của Ngân hàng Giám sát và Lưu ký bao gồm lưu trữ hồ sơ, hoạt động lưu ký chứng khoán, thanh toán và đăng ký giao dịch chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán. Ngân hàng Giám sát và Lưu ký được chỉ định bởi Đại hội Nhà Đầu tư, thực hiện lưu ký chứng khoán, lưu trữ các hợp đồng kinh tế và ghi nhận tài sản của Quỹ cũng như giám sát hoạt động của Quỹ. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng Giám sát và Lưu ký được quy định tại Điều lệ Quỹ.

Quỹ Đầu tư Cân bằng Linh hoạt Techcom

THÔNG TIN CHUNG

BAN ĐẠI DIỆN QUỸ

Các thành viên Ban Đại diện của Quỹ trong kỳ và tại ngày lập báo cáo tài chính này như sau:

<u>Họ tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm</u>
Bà Nguyễn Thị Hoạt	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 06 năm 2022
Ông Đặng Thế Đức	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 27 tháng 11 năm 2018
Ông Trần Việt Thỏa	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 27 tháng 11 năm 2018

Tại Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2023 lần thứ 2 ngày 22/05/2024, Ban Đại diện Quỹ được Đại hội Nhà Đầu tư thông qua việc điều chỉnh nhiệm kỳ của Ban Đại diện hiện tại thành nhiệm kỳ 2024-2028.

Quỹ Đầu tư Cân bằng Linh hoạt Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ QUỸ

1.1 Mục tiêu

Mục tiêu đầu tư của Quỹ là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc và thu nhập trên cơ sở đánh giá, lựa chọn các tài sản có chất lượng tốt, phân bổ danh mục hợp lý và tối thiểu hóa rủi ro cho Nhà Đầu Tư.

1.2 Hiệu quả hoạt động của Quỹ

Theo báo cáo tài chính Quý II của Quỹ, tính đến kỳ báo cáo kết thúc ngày 30 tháng 06 năm 2024, giá trị tài sản ròng (NAV/CCQ) của Quỹ tăng 8,94% so với giá trị tài sản ròng của Quỹ tại ngày 30 tháng 06 năm 2023.

1.3 Chính sách và chiến lược đầu tư của Quỹ

Chiến lược đầu tư của Quỹ được xây dựng linh hoạt theo từng thời kỳ nhằm đạt được mục tiêu đầu tư dựa trên các phân tích, đánh giá về kinh tế vĩ mô, chu kỳ kinh tế và yếu tố thị trường. Tuy nhiên, chiến lược đầu tư của Quỹ không nằm ngoài chiến lược đầu tư tăng trưởng và chiến lược đầu tư giá trị hay sự kết hợp của cả hai chiến lược này.

Theo đó, chiến lược đầu tư của Quỹ bao gồm nhưng không hạn chế đầu tư vào (i) nhóm chứng khoán của nhóm công ty đầu ngành hoặc có tiềm năng trở thành các công ty đầu ngành, bao gồm cả cổ phiếu và trái phiếu được phát hành bởi các công ty có xếp hạng tín dụng cao hoặc được ngân hàng uy tín bảo lãnh (ii) nhóm chứng khoán có tiềm năng tăng trưởng tốt trong dài hạn và/hoặc doanh nghiệp có tính cạnh tranh cao, (iii) nhóm chứng khoán có mức định giá hấp dẫn, (iv) nhóm chứng khoán có lợi tức cao, ổn định.

Quỹ cũng sẽ đầu tư vào các loại tín phiếu, trái phiếu, giấy tờ có giá và các tài sản có thu nhập cố định khác có chất lượng tín dụng tốt, nhằm mang về các khoản thu nhập cố định cho Quỹ.

Quỹ có sự linh hoạt trong phân bổ tài sản theo chiến lược đầu tư phòng thủ hoặc tăng trưởng tùy thuộc vào cơ hội đầu tư sẵn có tại các thời điểm khác nhau. Việc phân bổ tài sản có thể thay đổi đáng kể tùy thuộc vào nhận định của Công ty Quản Lý Quỹ, với mục tiêu xuyên suốt trong toàn bộ thời gian hoạt động của Quỹ là bảo vệ lợi ích của Nhà Đầu Tư.

Việc phân bổ tài sản trên tùy thuộc vào các cơ hội đầu tư sẵn có và đánh giá của đội ngũ đầu tư về rủi ro và lợi nhuận mang lại của các cơ hội đầu tư này đối với các loại tài sản.

1.4 Phân loại Quỹ

Quỹ được tổ chức dưới hình thức quỹ mở theo quy định của Pháp Luật.

1.5 Thời điểm bắt đầu hoạt động của Quỹ

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Linh hoạt Techcom được thành lập ngày 05 tháng 12 năm 2018. Vào ngày 05 tháng 10 năm 2023, Quỹ được cấp Giấy chứng nhận số 361/GCN-UBCK về việc điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký thành Quỹ đại chính về việc đổi tên thành Quỹ Đầu tư Cân bằng Linh hoạt Techcom (thay đổi thành Quỹ mở Cân bằng thay vì Quỹ mở Trái phiếu như trước đây).

1.6 Quy mô Quỹ tại thời điểm báo cáo

Tại ngày 30 tháng 06 năm 2024, vốn góp bằng mệnh giá của Nhà Đầu tư vào Quỹ là 122.756.937.700 đồng Việt Nam, tương đương với 12.275.693,77 chứng chỉ quỹ.

Quỹ Đầu tư Cân bằng Linh hoạt Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

1.7 Chính sách phân phối lợi nhuận của Quỹ

Công ty quản lý quỹ được phân chia lợi nhuận của quỹ cho nhà đầu tư theo quy định tại điều lệ quỹ và chính sách phân chia lợi nhuận đã được công bố tại bản cáo bạch. Lợi nhuận phân chia được trích từ nguồn lợi nhuận để lại hoặc từ thu nhập của quỹ. Công ty quản lý quỹ chỉ được phân chia lợi nhuận khi quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; trích lập đầy đủ các quỹ theo quy định tại điều lệ quỹ; ngay sau khi trả hết số lợi nhuận đã định, quỹ vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác đến hạn. Lịch trình và kế hoạch thực hiện phải được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của công ty quản lý quỹ.

Hình thức phân chia lợi nhuận bằng tiền hoặc bằng đơn vị quỹ. Việc phân chia lợi nhuận bằng đơn vị quỹ phải được sự chấp thuận của đại hội nhà đầu tư hoặc được sự chấp thuận của ban đại diện quỹ (nếu đại hội nhà đầu tư gần nhất đã ủy quyền cho ban đại diện quỹ quyết định phù hợp với quy định tại điều lệ quỹ) hoặc được quy định cụ thể tại điều lệ quỹ, bản cáo bạch. Khối lượng đơn vị quỹ được phân chia trên cơ sở giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tại ngày chốt danh sách nhà đầu tư hoặc một giá trị khác theo quy định tại điều lệ quỹ.

Công ty Quản lý Quỹ sẽ gửi cho Nhà đầu tư báo cáo tổng kết việc phân phối lợi nhuận của Quỹ trong đó có các nội dung về phương pháp phân chia lợi nhuận, tổng lợi nhuận trong kỳ và lợi nhuận tích lũy, chi tiết từng hạng mục lợi nhuận, giá trị phân phối bằng tiền và bằng Đơn vị Quỹ, NAV trên Đơn vị Quỹ trước và sau khi phân phối lợi nhuận và các ảnh hưởng tác động đến NAV của Quỹ.

1.8 Lợi nhuận thuần thực tế phân phối trên một đơn vị chứng chỉ quỹ

Trong kỳ quỹ không thực hiện phân phối lợi nhuận.

2. SỐ LIỆU HOẠT ĐỘNG

2.1 Cơ cấu tài sản Quỹ

	Ngày 30 tháng 06 năm 2024	Ngày 30 tháng 06 năm 2023	Ngày 30 tháng 06 năm 2022
Danh mục chứng khoán cơ cấu	84,73%	85,70%	86,68%
Tiền gửi ngân hàng và tương đương tiền	13,71%	12,14%	3,45%
Tài sản khác	1,56%	2,15%	9,87%
	100%	100%	100%

2.2 Chi tiết chỉ tiêu hoạt động

	Ngày 30 tháng 06 năm 2024	Ngày 30 tháng 06 năm 2023	Ngày 30 tháng 06 năm 2022
Giá trị tài sản ròng của Quỹ	170.913.182.085	78.478.861.375	99.129.635.297
Tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành	12.275.693,77	6.140.648,76	8.113.629,77
Giá trị tài sản ròng của một đơn vị chứng chỉ quỹ (CCQ)	13.922,89	12.780,22	12.217,66
Giá trị tài sản ròng cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ	14.499,55	12.801,55	12.218,55

Quỹ Đầu tư Cân bằng Linh hoạt Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Giá trị tài sản ròng thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ	13.623,78	11.026,63	11.940,73
Tổng tăng trưởng (%)/1 đơn vị CCQ	-2,98%	13,96%	2,03%
- Tăng trưởng vốn (%)/1 đơn vị CCQ (Thay đổi do biến động giá)	-4,99%	15,20%	0,49%
- Tăng trưởng thu nhập (%)/1 đơn vị CCQ (Tính trên thu nhập đã thực hiện)	1,66%	-0,73%	1,44%
Phân phối gộp trên 1 đơn vị CCQ	Chưa phân phối	Chưa phân phối	Chưa phân phối
Phân phối ròng trên 1 đơn vị CCQ	Chưa phân phối	Chưa phân phối	Chưa phân phối
Ngày chốt quyền	Chưa phân phối	Chưa phân phối	Chưa phân phối
Tỷ lệ chi phí hoạt động của Quỹ (%)	3,07%	2,66%	2,14%
Tốc độ vòng quay danh mục (%)	523,85%	202,21%	86,84%

2.3 Tăng trưởng qua các thời kỳ

<i>Giai đoạn</i>	<i>Tổng tăng trưởng của NAV/CCQ</i>	<i>Tăng trưởng NAV/CCQ hàng năm</i>
1 năm đến thời điểm báo cáo	8,94%	8,94%
3 năm đến thời điểm báo cáo	20,98%	6,56%
5 năm đến thời điểm báo cáo	36,01%	6,11%
Từ khi thành lập	39,23%	6,13%

2.4 Tăng trưởng hàng năm

<i>Thời kỳ</i>	<i>Ngày 30 tháng 06 năm 2024</i>	<i>Ngày 30 tháng 06 năm 2023</i>	<i>Ngày 30 tháng 06 năm 2022</i>
Tỷ lệ tăng trưởng (%)/1 đơn vị CCQ/năm	8,94%	4,60%	6,17%

3. MÔ TẢ THỊ TRƯỜNG TRONG KỲ (Quý II/2024)

Kinh tế vĩ mô

GDP Q2/2024 ước tính tăng 6,9%, trong đó khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,3%, đóng góp 5,4%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,3%, đóng góp 45,7%; khu vực dịch vụ tăng 7,1%, đóng góp 48,9%. Về cơ cấu nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 11,3%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 37,1%; khu vực dịch vụ chiếm 43,3%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 8,3% (Cơ cấu tương ứng của cùng kỳ năm 2023 là 11,0%; 37,6%; 42,9%; 8,5%).

Sản xuất nông nghiệp tiếp tục tăng trưởng ổn định, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trong nước cũng như xuất khẩu, lúa được mùa được giá, cây ăn quả tăng cả về diện tích và sản lượng, hoạt động chăn nuôi gia súc, gia cầm phát triển tốt, dịch bệnh được kiểm soát. Nuôi trồng thủy sản đạt kết quả khả quan, các địa phương chú trọng đầu tư nuôi thâm canh và bán thâm canh một số thủy sản chủ lực. Diện tích trồng rừng mới tăng, thu hoạch gỗ tăng cao nhờ xuất khẩu khởi sắc, giá gỗ nguyên liệu tăng.

Quỹ Đầu tư Cân bằng Linh hoạt Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Trong khu vực công nghiệp và xây dựng, sản xuất công nghiệp khởi sắc và tiếp tục đà tăng trưởng từ cuối năm 2023 và so với Q1/2024. Giá trị toàn ngành công nghiệp Q2/2024 tăng 8,6% so với cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm 2023 tăng 0.9%), đặc biệt ngành công nghiệp chế biến, chế tạo là động lực tăng trưởng của toàn nền kinh tế với tốc độ tăng 10,0%.

Trong khu vực dịch vụ, hoạt động ngoại thương, vận tải, du lịch tăng cao, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của trong nước cũng như ngoài nước, đóng góp tích cực vào tăng trưởng kinh tế. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng theo giá hiện hành ước đạt 1.558,4 nghìn tỷ đồng, tăng 8,8% so với cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm 2023 tăng 8,7%).

CPI Q2/2024 tăng 4,4% so với cùng kỳ. Nguyên nhân tăng chủ yếu do tăng chỉ số giá nhóm hàng ăn và dịch ăn uống; nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng; giáo dục,... Bên cạnh đó, chỉ số nhóm bưu chính, viễn thông giảm góp phần kiềm chế tốc độ tăng CPI.

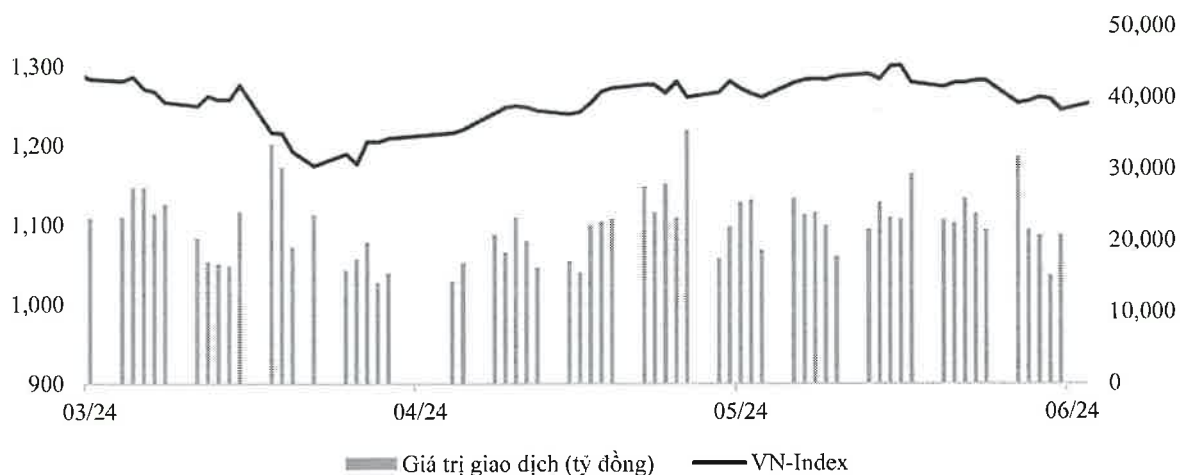
Cán cân thương mại hàng hóa xuất siêu 3,8 tỷ USD trong Q2/2024. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước đạt 97,2 tỷ USD, tăng 12,5% so với cùng kỳ năm trước và tăng 4,6% so với Q1/2024. Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa ước đạt 93,4 tỷ USD, tăng 19,8% so với cùng kỳ năm trước và tăng 9,7% so với Q1/2024.

Trong Q2/2024, mặt bằng lãi suất huy động và lãi suất cho vay vẫn duy trì ở mức thấp, hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh phục hồi, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Tính đến thời điểm 24/06/2024, huy động vốn của các tổ chức tín dụng tăng 1,5% so với cuối năm 2023 (cùng thời điểm năm 2023 tăng 3,7%); tăng trưởng tín dụng của nền kinh tế đạt 4,5% (cùng thời điểm năm 2023 tăng 3,8%).

Vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội Q2/2024 theo giá hiện hành ước đạt 834,3 nghìn tỷ đồng, tăng 7,5% so với cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm 2023 tăng 5,5%) đã phản ánh tình hình sản xuất kinh doanh trong nước có xu hướng phục hồi rõ nét ở nhiều ngành, lĩnh vực. Vốn khu vực Nhà nước ước đạt 228,7 nghìn tỷ đồng, chiếm 27,4% tổng vốn đầu tư và tăng 4,4% so với cùng kỳ năm trước; vốn khu vực ngoài Nhà nước đạt 456,4 nghìn tỷ đồng, chiếm 54,7%, tăng 7,9%; khu vực có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt 149,2 nghìn tỷ đồng, chiếm 17,9% và tăng 11,4%.

Thị trường chứng khoán

Biến động VN-Index Q2/2024



Quỹ Đầu tư Cân bằng Linh hoạt Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Trên thị trường cổ phiếu, tính đến ngày 28/06/2024, chỉ số VNIndex đạt 1.245 điểm, tăng 10,2% so với cuối năm 2023. Mức tăng giá của chỉ số VN-Index được dẫn dắt bởi những nhóm ngành như Hàng và dịch vụ công nghiệp, Công nghệ thông tin, Bán lẻ, Hóa chất, Hàng cá nhân và gia dụng,... Tính chung Q2/2024, giá trị giao dịch bình quân đạt 22,179 tỷ đồng/phiên, tăng 45,6% so với bình quân năm 2023. Tổng vốn hóa thị trường tại 28/06/2024 đạt 7,069 nghìn tỷ đồng (tăng 19,4% so với cuối năm 2023).

Trên thị trường chứng khoán phái sinh, tính chung từ đầu năm tới đây, khối lượng giao dịch bình quân sản phẩm hợp đồng tương lai trên chỉ số VN30 đạt 218.500 hợp đồng/phiên, giảm 7,1% so với bình quân năm 2023.

Thị trường trái phiếu quý II năm 2024

Trên thị trường trái phiếu chính phủ sơ cấp Q2/2024, Kho bạc Nhà nước (KBNN) đã huy động thành công 76,2 nghìn tỷ đồng trên tổng số 140,5 nghìn tỷ đồng gọi thầu. Khối lượng gọi thầu và phát hành tăng mạnh, lãi suất trúng thầu tăng. Cụ thể, khối lượng gọi thầu và khối lượng phát hành tăng lần lượt 52.7% và 16% so với quý trước. Tỷ lệ trúng thầu đạt 54.3%, thấp hơn so với quý trước (65.9%) và cùng kỳ năm ngoái (81.5%). Lãi suất trúng thầu tăng khoảng 25-30 điểm so với quý trước ở các kỳ hạn chính, lên quanh khoảng 2.61%/năm với kỳ hạn 10 năm và 2.76% đối với kỳ hạn 15 năm.

Trên thị trường thứ cấp ghi nhận lãi suất có xu hướng tăng đều từ đầu năm. Giá trị giao dịch bình quân phiên trong QII/2024 đạt khoảng 3.62 nghìn tỷ đồng, giảm khoảng 4% so với QI/2024, và 9% so với cùng kỳ năm ngoái. Mặt bằng lãi suất TPCP thứ cấp có xu hướng tăng là chủ đạo, tổng cộng khoảng 35-40 điểm so với cuối năm trước. Lãi suất TPCP thứ cấp các kỳ hạn 2 năm, 5 năm, 10 năm, 15 năm lần lượt ở mức 1.9%/năm, 1.87%/năm, 3.5%/năm, 3.05%/năm.

4. CHI TIẾT CÁC CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

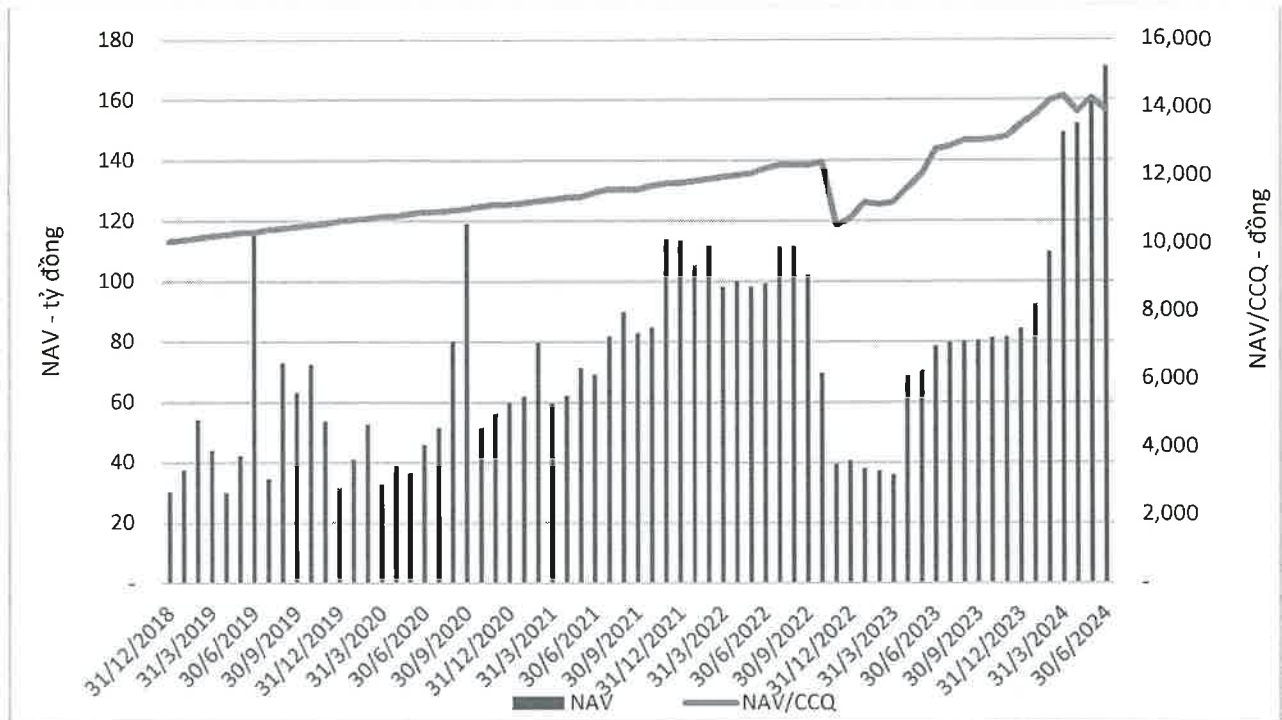
4.1 Số liệu chi tiết hoạt động của Quỹ

	1 năm đến thời điểm báo cáo (%)	3 năm đến thời điểm báo cáo (%)	5 năm đến thời điểm báo cáo (%)	Từ khi thành lập đến thời điểm báo cáo (%)
Tăng trưởng thu nhập/1 đơn vị CCQ	10,38%	21,76%	35,81%	40,48%
Tăng trưởng vốn/1 đơn vị CCQ	-4,80%	-2,37%	-2,69%	-2,68%
Tổng tăng trưởng/1 đơn vị CCQ	8,94%	20,98%	36,01%	39,23%
Tăng trưởng hàng năm (%)/1 đơn vị CCQ	8,94%	6,56%	6,11%	6,13%
Tăng trưởng của danh mục cơ cấu	129,27%	-22,06%	4,27%	Không áp dụng

Quỹ Đầu tư Cân bằng Linh hoạt Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Biểu đồ tăng trưởng hàng tháng cho giai đoạn từ khi thành lập tới Ngày 30 tháng 06 năm 2024 của Quỹ:



Thay đổi giá trị tài sản ròng

	Ngày 30 tháng 06 năm 2024	Ngày 30 tháng 06 năm 2023	Tỷ lệ thay đổi
Giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ	170.913.182.085	78.478.861.375	117,78%
Giá trị tài sản ròng (NAV) trên 1 đơn vị CCQ	13.922,89	12.780,22	8,94%

4.2 Thống kê về Nhà Đầu tư nắm giữ chứng chỉ quỹ tại thời điểm báo cáo:

Quy mô nắm giữ (đơn vị)	Số lượng Nhà đầu tư nắm giữ	Số lượng đơn vị chứng chỉ quỹ nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ (%)
Dưới 5.000	5.082	2.042.588,08	16,64%
Từ 5.000 đến 10.000	137	959.617,58	7,82%
Từ 10.000 đến 500.000	187	8.217.174,49	66,94%
Trên 500.000	2	1.056.313,62	8,60%
	5.408	12.275.693,77	100%

5. THÔNG TIN VỀ TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG

Lạm phát tại một số nền kinh tế lớn trên thế giới như Châu Âu, Mỹ dần hạ nhiệt, tạo tiền đề tiến đến lộ trình cắt giảm lãi suất trong thời gian tới (vào tháng 06/2024, Ngân hàng Trung ương Châu Âu (ECB) đã cắt giảm lãi suất lần đầu từ 4% xuống 3,75% sau 5 năm). Bên cạnh đó, kinh tế Trung Quốc cũng cho thấy dấu hiệu phục hồi, được hỗ trợ bởi các yếu tố: sản xuất công nghiệp tăng trưởng, xuất khẩu tăng mạnh, chính phủ tích cực sử dụng các biện pháp nới lỏng để hỗ trợ lĩnh vực bất động sản. Tuy nhiên, căng thẳng tại Trung Đông vẫn tiếp tục leo thang,

Quỹ Đầu tư Cân bằng Linh hoạt Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

rủi ro giá nhiên liệu tăng cao và lạm phát vẫn còn hiện hữu. Trong bối cảnh đó, Việt Nam sẽ chịu những tác động nhất định trong ngắn – trung hạn. Để duy trì các mục tiêu tăng trưởng kinh tế và kiểm soát lạm phát đòi hỏi các chính sách linh hoạt, kịp thời của Chính phủ.

Trong dài hạn, tiềm năng tăng trưởng của kinh tế Việt Nam được đánh giá khả quan nhờ nền tảng vĩ mô ổn định, chính sách linh hoạt của Chính phủ giúp kiểm soát lạm phát, thúc đẩy phát triển kinh tế,... Đây cũng là yếu tố chính hỗ trợ xu hướng tăng trưởng dài hạn của thị trường chứng khoán.

- Ước tính tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công trong 6 tháng đầu năm 2024 đạt 28% kế hoạch năm. Năm 2024, Việt Nam đặt mục tiêu giải ngân 95% vốn đầu tư công - đây được coi là động lực để nguồn ngân sách được đẩy mạnh trong giai đoạn nửa cuối năm. Các ngành được hưởng lợi có thể kể đến như Xây dựng, Vật liệu xây dựng,...
- Dòng vốn FDI tiếp tục chảy vào Việt Nam trong giai đoạn đón làn sóng dịch chuyển đầu tư và tái cơ cấu chuỗi giá trị toàn cầu của các tập đoàn đa quốc gia. Bên cạnh đó, các chính sách của Chính phủ trong việc thu hút FDI, hợp tác chiến lược với Hoa Kỳ và Nhật Bản, Hàn Quốc,... cùng với cơ sở hạ tầng được hoàn thiện là động lực thúc đẩy đối với ngành Bất động sản Khu công nghiệp.
- Thương mại hàng hóa kỳ vọng được cải thiện trong năm 2024 nhờ kim ngạch xuất khẩu hàng hóa tăng trưởng mạnh, số lượng đơn đặt hàng gia tăng, hỗ trợ tích cực cho các doanh nghiệp xuất khẩu.
- Nhu cầu về hàng hóa phục hồi, tình trạng tắc nghẽn tại cảng Singapore – cảng container lớn thứ hai trên thế giới đã dẫn đến giá cước vận tải tăng cao, giá dịch vụ xếp dỡ cảng biển tại Việt Nam tăng 10% giúp các doanh nghiệp ngành cảng và vận tải được hưởng lợi.
- Luật Đất đai (sửa đổi) được thông qua sẽ giúp giải quyết các vướng mắc về mặt pháp lý và phát triển thị trường bất động sản minh bạch hơn, hỗ trợ tâm lý của nhà đầu tư với ngành bất động sản.
- Môi trường lãi suất thấp, các chính sách của chính phủ nhằm thúc đẩy kinh tế phát triển, nhu cầu hồi phục ở các thị trường lớn trên thế giới kỳ vọng sẽ thúc đẩy nhu cầu vay vốn cho hoạt động kinh doanh, đặc biệt trong lĩnh vực Bất động sản, thương mại và sản xuất,... Điều này sẽ thúc đẩy tăng trưởng tín dụng tại các Ngân hàng trong nửa cuối năm 2024.
- Tăng trưởng bán lẻ hàng hóa và du lịch tiếp tục duy trì mức tăng cao với các chương trình xúc tiến, quảng bá được đẩy mạnh. Ngành du lịch và hàng không Việt Nam được đánh giá còn nhiều dư địa phát triển.

Trước những khó khăn và thách thức, theo báo cáo Triển vọng phát triển Châu Á của Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) dự báo tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2024 là 6,0% trong năm 2024 – nằm trong top những nước có tốc độ tăng trưởng cao nhất khu vực ASEAN.

Trái phiếu chính phủ

Mặt bằng lãi suất TPCP dự kiến sẽ có xu hướng đi lên là chủ đạo trong QII/2024, bình quân lãi suất TPCP sẽ dao động quanh khoảng 2.6%-3% với kỳ hạn 10 năm.

Các yếu tố tạo áp lực với mặt bằng lãi suất TPCP trong QIII/2024:

- Khối lượng trái phiếu chính phủ phát hành tới hết 1H.2024 mới đạt 36% kế hoạch Kho Bạc Nhà nước đề ra cho năm 2024 (400 nghìn tỷ đồng).
- Mặt bằng lãi suất thị trường liên ngân hàng tăng mạnh trong Q2.2024. Cụ thể lãi suất cho vay qua đêm trung bình Q2 tăng lên 4.05%/năm, từ mức trung bình 1.2%/năm tại Q1

Quỹ Đầu tư Cân bằng Linh hoạt Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

6. THÔNG TIN KHÁC

Thông tin về Ban Đại diện Quỹ

Bà Nguyễn Thị Hoạt

Chủ tịch

Cử nhân Kế toán-kiểm toán, Đại học Kinh tế Quốc Dân, Việt Nam; Chứng chỉ Kế toán viên Công chứng (ACCA) của Hiệp hội Kế toán Công chứng Anh Quốc.

Bà Hoạt có hơn 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính, Ngân hàng và Kiểm toán. Bà Hoạt từng đảm nhận vị trí Giám đốc Công ty Bất động sản Huế, Trưởng ban kiểm soát Công ty Tài Chính Hóa Chất và nhiều vị trí cao cấp tại Vietbridge Capital, Công ty Chứng khoán Quốc Tế Hoàng Gia, KPMG và Khối Nguồn vốn Techcombank

Ông Đặng Thế Đức

Thành viên

Ông Đức có hơn 18 năm kinh nghiệm hành nghề luật kinh doanh tại Việt Nam, trong đó tập trung vào đầu tư trong nước, giao dịch doanh nghiệp, cổ phần tư nhân, M&A, chứng khoán, giao dịch thị trường vốn và tài trợ dự án. Ông Đức đã tư vấn cho một số quỹ đầu tư nước ngoài và địa phương lớn và nhà quản lý quỹ liên quan đến cơ cấu kinh doanh, các giao dịch M&A tại Việt Nam.

Ông Đức hiện là Giám đốc điều hành (Managing Partner) tại Công ty Tư vấn luật Indochine Counsel; nhà phân tích thường xuyên cho các tạp chí kinh doanh hàng đầu tại Việt Nam (Kinh tế Sài Gòn, Nhịp cầu đầu tư, Đầu tư chứng khoán).

Ông Trần Việt Thỏa

Thành viên

Ông Thỏa có 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kế toán kiểm toán, tài chính và đầu tư, trong đó có 9 năm kinh nghiệm với vai trò giám đốc kiểm toán tại Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

Ông Thỏa hiện là Giám đốc tài chính (CFO) tại Công ty CP Âm thực Mặt trời vàng.

Hà Nội, ngày 18 tháng 07 năm 2024



Phí Tuấn Thành
Tổng Giám đốc